

Số: **705/2020/QĐST-HNGĐ**

Đống Đa, ngày 23 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 977/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn H2, sinh năm 1970;

2- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974;

Cùng HKTT và nơi cư trú: Số 348 đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn H2 kết hôn ngày 20/9/2000 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2020. Nay anh H2, chị H1 xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị TA, sinh ngày 15/7/1997 và cháu Nguyễn MA, sinh ngày 02/5/2010. Cháu TA đã trưởng thành. Anh chị thỏa thuận giao cháu MA cho chị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H2 cho đến khi chị H1 có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về lệ phí*: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn H2 phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn H2.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị TA, sinh ngày 15/7/1997 và cháu Nguyễn MA, sinh ngày 02/5/2010. Cháu TA đã trưởng thành. Giao cháu MA cho chị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H2 cho đến khi chị H1 có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn H2 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn H2 phải nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 15140 ngày 10/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị H1 và anh H2 đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thúy

